

Số 08-NQ/TU

Điện Biên, ngày 31 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
Về đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và
kỷ luật của Đảng trong tình hình mới

Nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo ổn định và duy trì đà tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch cơ cấu đúng hướng; văn hóa - xã hội có tiến bộ rõ nét; chất lượng giáo dục, y tế được nâng lên; công tác giảm nghèo, an sinh xã hội đạt nhiều kết quả tích cực; quốc phòng, an ninh, trật tự xã hội được giữ vững; hội nhập và hợp tác quốc tế được mở rộng. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và khối đại đoàn kết các dân tộc tiếp tục được củng cố, tăng cường; hệ thống chính trị, trong đó có công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng được triển khai, thực hiện đồng bộ, khoa học với quyết tâm cao. Tổ chức sắp xếp, tinh gọn bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp được triển khai, thực hiện kịp thời. Những kết quả đạt được là tiền đề vững chắc để Đảng bộ tỉnh Điện Biên tiếp tục phát huy với quyết tâm cao, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Bên cạnh kết quả đạt được, trong nhiệm vụ xây dựng Đảng, công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng có lúc, có việc chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ; một số cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cấp ủy có thời điểm chưa sâu sát, quyết liệt; xác định nội dung, đối tượng kiểm tra, giám sát còn dàn trải, hiệu quả chưa cao; việc tự phê bình và phê bình, khắc phục, sửa chữa những hạn chế, khuyết điểm một số nơi còn chậm và chưa triệt để; công tác phối hợp giữa ủy ban kiểm tra với các cơ quan, ban, ngành có thời điểm, có việc chưa chặt chẽ; một số khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên chậm được phát hiện. Trình độ, năng lực, kinh nghiệm thực tiễn của một số cán bộ, công chức còn hạn chế và chưa đồng đều.

Trong những năm tới Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, mở rộng đối ngoại và hội nhập sâu rộng; tập trung phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; triển khai nhiều dự án trọng điểm hạ tầng giao thông, đô thị, công trình văn hóa, du lịch, nông lâm nghiệp, công nghiệp năng lượng, chế biến phát triển theo hướng xanh, thông minh, bền vững; tinh gọn tổ chức, bộ máy, hệ thống chính trị hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Việc đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng trong giai đoạn mới là rất quan trọng, góp phần bảo đảm Nghị quyết và Chương trình hành động Đại hội Đảng bộ tỉnh, các nghị quyết,

chỉ thị, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy được chấp hành đầy đủ, đạt kết quả và mục tiêu đề ra.

Trên cơ sở đánh giá toàn diện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng của Đảng bộ; quán triệt, thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2025 - 2030, Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết về đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng trong tình hình mới.

I- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU NHIỆM KỲ 2025 - 2030

1. Quan điểm

Công tác kiểm tra, giám sát là nội dung rất quan trọng mang tính nguyên tắc, xuyên suốt trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ tỉnh là nhiệm vụ trực tiếp, thường xuyên của cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng và ủy ban kiểm tra các cấp; tổ chức đảng và đảng viên chịu sự kiểm tra, giám sát của Đảng và giám sát của Nhân dân.

Giữ vững và tăng cường vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của công cuộc xây dựng, chỉnh đốn đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; từng cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là người đứng đầu phải thực sự chủ động, trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát theo tinh thần *“lãnh đạo mà không kiểm tra thì coi như không lãnh đạo”*.

Bám sát thực tiễn, nắm chắc và dự báo đúng tình hình, xác định đúng phương hướng, nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát gắn với giải quyết các vấn đề cán bộ, đảng viên và Nhân dân đang quan tâm; thực hiện đồng bộ theo phương châm *“giám sát phải mở rộng”, “kiểm tra phải có trọng tâm, trọng điểm”*, trong đó coi trọng giám sát để nhắc nhở, cảnh báo, chủ động phòng ngừa vi phạm từ sớm, từ xa; xử lý kỷ luật phải nghiêm minh trên tinh thần nhân văn, *“trị bệnh cứu người”*, tình thương đồng chí.

Cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thi hành kỷ luật kịp thời tổ chức đảng, đảng viên vi phạm kỷ cương, kỷ luật của Đảng. Đề cao trách nhiệm, phát huy vai trò của tổ chức đảng, đảng viên và Nhân dân trong công tác kiểm tra, giám sát.

2. Mục tiêu

2.1- Mục tiêu tổng quát

Đổi mới mạnh mẽ tư duy, phương pháp và cách thức tổ chức thực hiện; công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng phải là một trong các phương thức lãnh đạo chủ yếu, là công cụ quan trọng để giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng; gắn kiểm tra, giám sát với kiểm soát quyền lực; chuyên nhanh, mạnh mẽ trọng tâm từ *“xem xét, xử lý”* sang *“phòng ngừa, cảnh báo từ sớm, từ xa, ngay từ cơ sở”* nhằm

bảo đảm “*đi đúng hướng - làm đúng cách - đạt hiệu quả thiết thực*” các chủ trương, chính sách lớn của Đảng; không để “*khoảng trống*”, “*vùng tối*” mà công tác kiểm tra, giám sát của Đảng không vuron tới.

2.2- Mục tiêu cụ thể

(1) Các cấp ủy, tổ chức đảng quán triệt, triển khai, thực hiện đầy đủ các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quy chế, hướng dẫn của Trung ương Đảng và của Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát. 100% cấp ủy, ủy ban kiểm tra, các cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy các cấp ban hành kịp thời quy chế làm việc; chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa, hằng năm và các văn bản khác theo quy định. Hoàn thành 100% các cuộc kiểm tra, giám sát theo chương trình đề ra.

(2) Các cấp ủy, ủy ban kiểm tra, cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy phân công nhiệm vụ cấp ủy viên, cán bộ phụ trách, địa bàn, lĩnh vực, giám sát thường xuyên trực tiếp và giám sát gián tiếp qua phần mềm dữ liệu đối với 100% cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới và cấp ủy viên cùng cấp, cán bộ, đảng viên thuộc diện cấp ủy quản lý.

(3) Giám sát việc thực hiện đánh giá, xếp loại hằng quý, năm đối với cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới và phối hợp với các cơ quan liên quan kịp thời phát hiện, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét trách nhiệm đối với cấp ủy, cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên có biểu hiện đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, ngại việc, không hoàn thành nhiệm vụ và có các hành vi những nhieu, tiêu cực, trục lợi.

(4) Cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp trong nhiệm kỳ thực hiện kiểm tra, giám sát chuyên đề trên 60% tổ chức đảng và trên 50% đảng viên là cấp ủy viên cùng cấp, cán bộ thuộc diện cấp ủy quản lý. Kiểm tra 100% tổ chức đảng và đảng viên khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm và giải quyết 100% đơn, thư tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng thuộc thẩm quyền.

(5) Ủy ban kiểm tra các cấp, trong nhiệm kỳ kiểm tra trên 70% tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, công tác quản lý, sử dụng ngân sách đảng và thu nộp, sử dụng đảng phí; kiểm tra, giám sát trên 50% cấp ủy, tổ chức đảng lãnh đạo, chỉ đạo kiểm soát tài sản, thu nhập. Hằng năm xác minh tài sản, thu nhập khoảng 10% cán bộ, đảng viên thuộc diện cấp ủy quản lý. Tập trung giám sát, kiểm tra những lĩnh vực dễ sai phạm, những lĩnh vực chậm triển khai: Đầu tư công, chương trình mục tiêu quốc gia, thu ngân sách, tài sản công, giảm nghèo, quản lý đất đai, môi trường, khoáng sản...

(6) Thực hiện chuyển đổi số toàn diện theo lộ trình, phấn đấu về đích sớm trước năm 2030 có 100% hồ sơ nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, giải quyết tố cáo và khiếu nại kỷ luật đảng được số hóa, tạo lập cơ sở dữ liệu tập trung, thống nhất trong toàn ngành kiểm tra đảng tỉnh.

(7) Ủy ban kiểm tra và cơ quan ủy ban kiểm tra các cấp thường xuyên duy trì 100% số lượng ủy viên, cán bộ, công chức theo quy định; 100% cán bộ, công chức

chuyên trách làm công tác kiểm tra được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và kỹ năng khai thác, phân tích dữ liệu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

(8) Các cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa ủy ban kiểm tra với cơ quan thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và các cơ quan, đơn vị thực hiện hiệu quả các vụ việc liên quan đến kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đổi mới tư duy, phương pháp công tác kiểm tra, giám sát; nâng cao nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm chính trị của các cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng

Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh việc quán triệt, học tập, tuyên truyền các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quy chế nói chung và về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng nói riêng. Đổi mới mạnh mẽ tư duy, phương pháp công tác kiểm tra, giám sát theo Kết luận số 34-KL/TW, ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030; thực hiện tốt công tác giám sát bảo đảm các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và của cấp ủy các cấp được tổ chức hiệu quả, đúng định hướng, đúng quy định. Gắn công tác kiểm tra, giám sát với các phương thức kiểm soát quyền lực khác; kiểm tra, giám sát là một trong các phương thức lãnh đạo chủ yếu, rất quan trọng để giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng; xây dựng cơ chế giám sát hiệu quả, có khả năng cảnh báo sớm và phòng ngừa vi phạm ngay từ cơ sở, không để các vi phạm nhỏ tích tụ thành vi phạm nghiêm trọng, hình thành và lan tỏa văn hóa chính trị trách nhiệm trong nội bộ Đảng, góp phần xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh đáp ứng yêu cầu lãnh đạo đất nước trong kỷ nguyên mới.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả và tạo bước tiến mới trong công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật, kỷ cương của Đảng; phòng ngừa, phát hiện và xử lý nghiêm đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự chuyển biến”, “tự chuyển hóa” với nguyên tắc “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”; bảo vệ cán bộ, đảng viên dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đột phá vì lợi ích chung.

Cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy thực hiện đúng, đủ, có hiệu quả chức năng nhiệm vụ kiểm tra, giám sát được giao; chú trọng tự kiểm tra, tự giám sát ngay từ cơ sở, chủ động phòng ngừa, cảnh báo vi phạm từ sớm, từ xa; tập trung vào các nhiệm vụ đột phá, chiến lược của Đảng bộ; khẩn trương khắc phục đồng bộ, triệt để các hạn chế, khuyết điểm theo kết luận kiểm tra, giám sát.

Chú trọng kiểm tra, giám sát các nội dung liên quan đến việc phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản

công; tài nguyên khoáng sản, đất đai, môi trường; khoa học và công nghệ; dự án đầu tư trọng điểm; việc chậm triển khai chương trình mục tiêu quốc gia; cải cách hành chính, chậm ban hành và thực hiện văn bản quy phạm pháp luật; giải quyết khó khăn thu hút đầu tư ngoài ngân sách; thực hiện trách nhiệm giải trình trong hoạt động công vụ của tổ chức đảng, đảng viên...

Định kỳ, đột xuất, thường trực cấp ủy nghe ủy ban kiểm tra báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ và việc phối hợp giữa ủy ban kiểm tra với các cơ quan liên quan để chỉ đạo xử lý các vụ việc và giải quyết các kiến nghị, đề xuất, những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ.

3. Đẩy mạnh chuyển trọng tâm sang giám sát thường xuyên trên các mặt công tác lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quyết định của cấp ủy các cấp, bảo đảm chủ chương, đường lối của Đảng được thực hiện nghiêm, hiệu quả

Tăng cường giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, trọng tâm là các nghị quyết quan trọng, chiến lược, trụ cột; giám sát toàn diện nghị quyết, chương trình hành động Đại hội Đảng bộ và các nghị quyết chuyên đề, quy định, chỉ thị, kết luận, quyết định của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và của cấp ủy các cấp. Cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và ủy ban kiểm tra tập trung, coi trọng và đẩy mạnh giám sát thường xuyên, toàn diện, liên tục.

Tổng hợp, phổ biến, tuyên truyền rộng rãi đến tổ chức đảng, đảng viên về nhận diện các loại khuyết điểm, vi phạm điển hình; những hạn chế, bất cập trong cơ chế, chính sách; những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý; các giải pháp khắc phục, phòng ngừa; bài học kinh nghiệm rút ra qua công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng.

4. Rà soát, hoàn thiện các quy định, quy trình, hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng theo chủ trương, quy định và hướng dẫn của Trung ương

Cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp căn cứ quy chế, quy định, quyết định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương để áp dụng, vận dụng; ban hành quy chế, quy định, quy trình kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng phù hợp và thực hiện hiệu quả.

Thường xuyên rà soát, bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc, chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hàng năm bảo đảm tính liên tục, trọng tâm, trọng điểm, kịp thời, bám sát tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị.

Đẩy mạnh cải cách hành chính trong Đảng, xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng theo quy định, hướng dẫn của Trung ương bảo đảm khoa học, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

5. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số toàn diện, từng bước chuyển sang “kiểm tra, giám sát trên dữ liệu”

Vận hành đầy đủ các phần mềm ứng dụng; xây dựng, quản lý, sử dụng, khai thác hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu; đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện, triển khai quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, thực hiện kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu đáp ứng yêu cầu “kiểm tra, giám sát trên dữ liệu”.

Tăng cường xây dựng cơ sở dữ liệu, tạo nền tảng vững chắc ứng dụng các công nghệ dữ liệu lớn trong hoạt động kiểm tra, giám sát, công tác kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ, đảng viên thuộc diện cấp ủy quản lý.

Phối hợp, liên thông thông tin giữa cơ quan kiểm tra, giám sát với tổ chức đảng, kịp thời, phục vụ công tác kiểm tra, giám sát toàn diện và hiệu quả trong hệ thống chính trị.

6. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phối hợp giữa ủy ban kiểm tra các cấp với các tổ chức, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị

Các cấp ủy chủ động lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành quy chế phối hợp giữa cơ quan ủy ban kiểm tra hoặc ủy ban kiểm tra với các cơ quan có liên quan; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa kiểm tra, giám sát của Đảng với thanh tra nhà nước, kiểm toán, điều tra, kiểm sát, giám sát của chính quyền, Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, phát huy sức mạnh tổng hợp, tránh chồng chéo, lãng phí, không hiệu quả.

7. Nâng cao chất lượng tổ chức, bộ máy và đội ngũ cán bộ

Thường xuyên rà soát, kiện toàn tổ chức, bộ máy ủy ban kiểm tra các cấp theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đánh giá cán bộ kiểm tra dựa trên kết quả và sản phẩm cụ thể, gắn với cơ chế thưởng - phạt nghiêm minh. Thực hiện tốt công tác luân chuyển, rèn luyện cán bộ ở địa bàn, lĩnh vực; giữ vững kỷ cương, kỷ luật; thu hút và phát triển nhân tài theo quy định; thường xuyên tập huấn, đào tạo, hướng dẫn nghiệp vụ, xây dựng đội ngũ có bản lĩnh chính trị vững vàng, tinh thông nghiệp vụ, am hiểu pháp luật, sử dụng hiệu quả công nghệ số, gương mẫu về phẩm chất đạo đức, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

8. Sơ kết, tổng kết, nghiên cứu, trao đổi, học tập kinh nghiệm, thi đua, khen thưởng

Cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp chú trọng nâng cao chất lượng sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng; đánh giá sâu sắc, toàn diện những mặt làm được và chưa được, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm, xây dựng phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, thiết thực, hiệu quả, sát với tình hình thực tiễn của Đảng bộ.

Thường xuyên nghiên cứu, trao đổi, học tập kinh nghiệm trong và ngoài địa bàn; ban hành tài liệu hỏi đáp về nghiệp vụ chuyên môn, cách làm mới và giải quyết hiệu quả các vấn đề phát sinh trong công tác. Thúc đẩy nghiên cứu khoa học; tổng kết lý luận và thực tiễn; viết đề tài, sáng kiến kinh nghiệm.

Quan tâm thực hiện, phát động phong trào thi đua, công tác thi đua, khen thưởng và kịp thời biểu dương những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, nêu gương điển hình, phát huy, nhân rộng cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên làm tốt công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức phổ biến, quán triệt sâu rộng Nghị quyết đảm bảo thiết thực, hiệu quả; xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tổ chức quán triệt, triển khai, thực hiện Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên; hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan thông tin, truyền thông đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết.

3. Các cơ quan tham mưu giúp cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Nghị quyết.

4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh nghiên cứu, cụ thể hoá, đẩy mạnh công tác tuyên truyền và tham gia giám sát, phản biện xã hội, tạo sự đồng thuận xã hội trong triển khai thực hiện Nghị quyết.

5. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết; định kỳ báo cáo kết quả với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; tham mưu sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết theo quy định.

Nghị quyết này phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (b/c),
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương (b/c),
- Vụ Địa bàn II, Cơ quan UBKT Trung ương,
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy,
- Các Cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh,
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ



Trần Tiến Dũng